

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2022/DS-ST
Ngày 07 tháng 12 năm 2022
Tranh chấp: Hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Thắng

Ông Duyên Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 547/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc: Tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 287/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lý Thị T, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp O, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M (Vắng mặt)

Ông Trương Văn G (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Lý Thị T trình bày: Ngày 20/12/2016 âm lịch, ông Trương Văn G cùng vợ là bà Nguyễn Thị M có làm chủ hui mùa trị giá 5.000.000 đồng, hui khai mỗi năm 02 lần, gồm có 12 chung. Bà tham gia 01 chung và đóng hui cho ông G, bà M được 09 lần thì tuyên bố bế hui, không tiếp tục gom hui nữa và cũng không trả tiền lại cho bà. Số tiền hui bà được hưởng là 9 lần x 5.000.000 đồng = 45.000.000 đồng. Bà đã yêu cầu trả tiền hui nhiều lần nhưng vợ chồng bà M, ông G vẫn không trả. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà M và ông G có trách nhiệm trả cho bà tiền hui 45.000.000 đồng.

Đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị M và ông Trương Văn G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nhưng vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hội, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T về việc buộc bà Nguyễn Thị M, ông Trương Văn G trả tiền nợ hội, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Ngày 20/12/2016 âm lịch, vợ chồng bà Nguyễn Thị M và ông Trương Văn G có mở một dây hội mùa, loại hội 5.000.000 đồng, 01 năm khui hội 02 lần, dây hội gồm có 12 chung, bà Lý Thị T tham gia 01 chung. Quá trình chơi hội thì bà T đóng hội được 09 lần thì bà M, ông G tuyên bố bế hội. Sau khi bế hội thì bà M, ông G không trả tiền hội cho bà T. Ngày 21/4/2022 bà T có đơn yêu cầu gửi địa phương hòa giải, yêu cầu bà M, ông G trả số tiền hội 45.000.000 đồng. Ngày 09/5/2022 tại Trụ sở ấp văn hóa M, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau, tổ hòa giải tiến hành hòa giải theo đơn yêu cầu của bà T. Tại cuộc hòa giải, bà M cho rằng khi gom hội thì không ai đóng hội cho bà nên bà không có tiền chung hội. Hai bên thống nhất, bà M có trách nhiệm gom hội chết để chung tiền hội cho bà T theo hợp đồng. Tuy nhiên, đến nay bà M và ông G vẫn không trả tiền nợ hội theo thỏa thuận.

Đối với bà Nguyễn Thị M và ông Trương Văn G, Tòa án đã thông báo cho bà M, ông G biết yêu cầu khởi kiện của bà T nhưng bà M, ông G không ý kiến gì và cũng không có văn bản gửi Tòa án. Do đó, Tòa án căn cứ vào biên bản hòa giải 09/5/2022 của địa phương và quy ước tổ hùn vốn, danh sách các thành viên của tổ có xác nhận của chính quyền địa phương, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc buộc bà M và ông G có trách nhiệm trả tiền nợ hội 45.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên T không phải chịu án phí, có dự nộp được nhận lại. Bà M và ông G phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Thị T. Buộc bà Nguyễn Thị M và ông Trương Văn G cùng có trách nhiệm trả cho bà Lý Thị T số tiền hội 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự có giá ngạch:

- Bà Lý Thị T không phải chịu án phí, ngày 11/10/2022 bà T có nộp tạm ứng án phí 1.125.000 đồng theo lai thu số 0005489 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị M và ông Trương Văn G phải chịu án phí 2.250.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kiều Trang